

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **26** /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày **23** tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tuyến đường
Trần Phú, phường Cải Đan, thành phố Sông Công
theo hình thức PPP - Hợp đồng BT**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XIII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng năm ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 5 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-BXD ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Bộ Xây dựng công bố suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2017;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2019 về việc đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tuyến đường Trần Phú, phường Cải Đan, thành phố Sông Công theo hình thức PPP - Hợp đồng BT; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tuyến đường Trần Phú, phường Cải Đan, thành phố Sông Công theo hình thức PPP - Hợp đồng BT với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường Trần Phú, phường Cải Đan, thành phố Sông Công theo hình thức PPP - Hợp đồng BT.

2. Nhóm dự án: Nhóm B.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

5. Đơn vị lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi: Công ty cổ phần - Tổng Công ty xây dựng và thương mại Xuân Mai.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

7. Mục tiêu dự án:

- Hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng mạng lưới đường giao thông theo đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Cải Đan, thành phố Sông Công được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2684/QĐ-UBND ngày 16/11/2012.

- Cụ thể hóa đồ án Quy hoạch khu vực phát triển đô thị thành phố Sông Công đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 11/02/2015.

- Quy hoạch đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, khớp nối các dự án, các khu dân cư lân cận, đảm bảo phát triển ổn định, bền vững; đảm bảo hiệu quả đầu tư, nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân trong khu vực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội.

8. Quy mô dự án:

Đầu tư xây dựng tuyến đường Trần Phú, phường Cải Đan với chiều dài toàn tuyến 2.030m, trong đó:

+ *Điểm đầu tuyến:* Tại nút giao với đường Cách Mạng Tháng 8 (đường trục UBND thành phố Sông Công).

+ *Điểm cuối tuyến:* Tại nút giao với Quốc lộ 3 cũ.

- Quy mô mặt cắt ngang:

*** Đoạn 1: Từ Km0+00 đến Km0+920 với chiều dài 920m:**

+ Chiều rộng nền đường: $B_{\text{nền}} = 42 \text{ m.}$

+ Dải phân cách giữa: $B_{\text{phân cách}} = 3 \text{ m.}$

+ Chiều rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 21 \text{ m.}$

+ Chiều rộng vỉa hè: $B_{\text{vỉa hè}} = 2 \times 9 \text{ m} = 18 \text{ m.}$

*** Đoạn 2: Từ Km0+920 đến Km1+447 với chiều dài 527m:**

+ Chiều rộng nền đường: $B_{\text{nền}} = 22,5 \text{ m.}$

+ Chiều rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 10,5 \text{ m.}$

+ Chiều rộng vỉa hè: $B_{\text{vỉa hè}} = 2 \times 6 \text{ m} = 12 \text{ m.}$

*** Đoạn 3: Từ Km1+447 đến Km2+30,56 (điểm cuối tuyến) với chiều dài 583,56m:**

- + Chiều rộng nền đường: $B_{\text{nền}} = 19,5 \text{ m.}$
- + Chiều rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 10,5 \text{ m.}$
- + Chiều rộng vỉa hè: $B_{\text{vỉa hè}} = 2 \times 4,5 \text{ m} = 9 \text{ m.}$

- Kết cấu áo đường tính từ trên xuống như sau:

- + Bê tông nhựa chặt BTNC 12,5 dày 5cm.
- + Tưới dính bảm bằng nhũ tương gốc axit tiêu chuẩn $0,5 \text{ kg/m}^2$.
- + Bê tông nhựa chặt BTNC 19 dày 7cm.
- + Tưới dính bảm bằng nhũ tương gốc axit tiêu chuẩn $1,0 \text{ kg/m}^2$.
- + Cấp phối đá dăm loại I dày 25cm.
- + Cấp phối đá dăm loại II dày 30cm.

- Vỉa hè: Gạch Block tự chèn dày 6cm; trồng cây xanh, khoảng cách trung bình 10m/cây.

- Dải phân cách giữa: Thiết kế dải phân cách cứng, rộng 3m; bó vỉa bê tông xi măng mác 200#. Lối dải phân cách thiết kế trồng cây xanh.

- Xây dựng hoàn thiện các hạng mục: Cầu bắc qua kênh thủy lợi, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, hoàn trả mương thủy lợi, cấp điện chiếu sáng, hệ thống an toàn giao thông.

9. Diện tích đất sử dụng: Khoảng 6,3 ha.

10. Tổng vốn đầu tư: 192.081.969.867 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai tỷ, không trăm tám một triệu, chín trăm sáu mươi chín nghìn, tám trăm sáu mươi bảy đồng)

- Chi phí xây dựng:	83.776.085.000 đồng
- Chi phí tư vấn:	4.568.295.839 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	1.642.011.267 đồng
- Chi khác :	5.669.777.761 đồng
- Chi phí dự phòng:	9.565.600.000 đồng
- Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư (tạm tính)	78.639.000.000 đồng
- Chi phí lãi vay (tạm tính)	8.221.200.000 đồng

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có của Nhà đầu tư và vốn vay, vốn huy động hợp pháp khác, trong đó:

- Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư: Chiếm 20%.
- Vốn vay và vốn huy động hợp pháp khác: Chiếm 80%.

12. Phần vốn Nhà nước tham gia vào dự án: Không.

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - 2021.

14. Hình thức hợp đồng thực hiện dự án: Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (Hợp đồng BT).

15. Phương án hoàn vốn sơ bộ

Dự kiến hoàn vốn cho nhà đầu tư theo quy định của pháp luật tại thời điểm thanh toán từ quỹ đất (*quỹ đất chưa giải phóng mặt bằng*) dọc hai bên đường Trần Phú, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, với tổng diện tích đất dự kiến khoảng 25,268 ha.

16. Ưu đãi và đảm bảo đầu tư: Nhà đầu tư tổ chức xây dựng công trình được đảm bảo theo quy định của pháp luật và theo các điều kiện cụ thể trong thoả thuận Hợp đồng dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khóa XIII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 23 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh uỷ (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, các đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Báo Thái Nguyên; TTTT tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

